

Số: 56/2022/QĐST-DS

Thốt Nốt, ngày 14 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 317, điều 318 Bộ luật dân sự 2015.

- Điều 91, 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 17.6.2010.

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29.12.2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2022/TLST.DS ngày 02 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận này.

**QUYẾT ĐỊNH**

**[1]. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S**

Địa chỉ trụ sở: phường O, quận U, tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện pháp luật: ông Vũ Quang L, chức vụ: chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện ủy quyền: ông Nguyễn Thanh P, chức vụ: Giám đốc ngân hàng chi nhánh T, địa chỉ khu vực M, phường T, quận T, tp. Cần Thơ (theo giấy ủy quyền số 77/GUQ-SGB ngày 05.4.2022).

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng:

/ Anh Nguyễn Văn T, chức vụ: trưởng phòng kinh doanh - Chi nhánh T (theo giấy ủy quyền số 09/GUQ-2022 ngày 13.6.2022).

/ Anh Đỗ Đoàn Thiên V, chức vụ: nhân viên phòng kinh doanh - Chi nhánh T (theo giấy ủy quyền số 09/GUQ-2022 ngày 13.6.2022).

**2. Bị đơn:**

**2.1. Ông Đoàn Nhựt T**

sinh năm 1978

**2.2. Bà Lê Thị Thùy D**

sinh năm 1981

Nơi cư ngụ: khu vực N, phường H, quận T, thành phố Cần Thơ.

Bà D ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Đoàn Nhựt T, sinh năm 1978, cư ngụ khu vực N, phường H, quận T, tp. Cần Thơ (theo giấy ủy quyền ngày 15.6.2022).

**[2]. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Thông nhất về số tiền nợ vay: Ông Đỗ Đoàn Thiên V đại diện ủy quyền nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S với bị đơn ông Đoàn Nhựt T và bà Lê Thị Thùy D (có ông Đoàn Nhựt T đại diện ủy quyền) thống nhất: Hiện nay ông T, bà D còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần S theo hợp đồng tín dụng số 487/2020/HĐTDHM-CN ngày 31.7.2020 tổng số tiền 3.534.991.233 đồng. Trong đó: nợ gốc 3.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 105.819.080 đồng, nợ lãi quá hạn 417.945.205 đồng, phạt chậm trả lãi 11.226.948 đồng (tính đến hết ngày 06.7.2022) và tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán dứt nợ theo thỏa thuận hợp đồng.

- Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Đoàn Nhựt T và bà Lê Thị Thùy D có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần S tổng cộng 3.534.991.233 đồng. Trong đó:

./ nợ gốc 3.000.000.000 đồng.

./ nợ lãi trong hạn 105.819.080 đồng.

./ nợ lãi quá hạn 417.945.205 đồng.

./ phạt chậm trả lãi 11.226.948 đồng (tính đến hết ngày 06.7.2022).

Phương thức thanh toán: Các bên thống nhất phương thức thanh toán tại giai đoạn thi hành án.

Ông Đoàn Nhựt T và bà Lê Thị Thùy D phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng số 487/2020/HĐTDHM-CN ngày 31.7.2020 cho Ngân hàng thương mại cổ phần S kể từ ngày 07.7.2022 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và thời gian chậm trả cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh theo lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về nghĩa vụ phát mãi tài sản đảm bảo:

Trường hợp ông Đoàn Nhựt T và bà Lê Thị Thùy D không trả hoặc trả không đủ số tiền trên và tiền lãi phát sinh thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 073/TCTS – 2020 ngày 31.7.2020 để trả nợ cho Ngân hàng với tài sản thế chấp là:

./ Quyền sử dụng đất thửa số 09 tờ bản đồ số 39, diện tích 765,4m<sup>2</sup> (mục đích sử dụng: đất ở và trồng cây lâu năm) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CH01101 (số sêri BD641651) do UBND quận Thốt Nốt cấp ngày 11.7.2012 cho ông Đoàn Nhựt T đứng tên sử dụng - đất tại khu vực X, phường Y, quận T, tp. Cần Thơ.

./ Các giá trị xây dựng, hoa lợi, lợi tức gắn liền trên đất thế chấp.

Nếu tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì ông Đoàn Nhựt T và bà Lê Thị Thùy D có nghĩa vụ tiếp tục trả thêm cho đến khi trả hết nợ.

*(Gửi kèm Biên bản xem xét, thẩm định tài sản ngày 23.6.2022).*

- Án phí dân sự:

./ Bị đơn ông Đoàn Nhựt T và bà Lê Thị Thùy D phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật về án phí dân sự nên bị đơn phải chịu áp phí giá ngạch là:  $[72.000.000 \text{ đồng} + \{2\% \times (3.534.991.233 \text{ đồng} - 2.000.000.000 \text{ đồng})\}] \times 50\% = 51.349.912,33 \text{ đồng}$ .

./ Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S được nhận lại 50.378.000 đồng theo biên lai đóng tiền tạm ứng án phí số: 0004468 ngày 24.5.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T, thành phố Cần Thơ.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tài sản: Nguyên đơn đã nộp tạm ứng 4.000.000 đồng. Do bị đơn tự nguyện chịu chi phí này nên bị đơn có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn 4.000.000 đồng.

**[3].** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ.
- VKSND quận T.
- THA quận T.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT**

Thẩm phán

Nguyễn Thanh Điền